kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 06/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L11.CK1.023

TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Bước sóng là

A. quãng đường sóng truyền được trong một giây.

B. khoảng cách giữa hai điểm bất kỳ dao động cùng pha.

C. khoảng cách giữa hai điểm dao động ngược pha.

D. khoảng cách giữa hai điểm gần nhau nhất trên phương truyền sóng dao động cùng pha.

Câu 2. Tốc độ truyền âm trong nước vào khoảng bao nhiêu?

A. 340 m/s **B.** 5000 m/s **C.** 1500 m/s **D.** 3400 m/s

Câu 3. Trong bài thực hành đo tần số âm, dao động kí có vai trò gì?

A. Phát ra âm có tần số biết trước để đối chiếu. **B.** Biến dao động âm thành tín hiệu điện.

C. Hiển thị tín hiệu điện theo thời gian để đọc chu kì. **D.** Phát âm từ tín hiệu điện của máy phát.

Câu 4. Với sóng cầu, nếu khoảng cách tới nguồn tăng gấp 2 lần thì cường độ sóng giảm đi bao nhiêu lần?

A. 8 **B.** 2 **C.** 4 **D.** 1

Câu 5. "Sóng nén dãn truyền dọc một lò xo dài" là loại sóng nào?

A. Sóng dọc. **B.** Vừa là sóng ngang vừa là sóng dọc.

C. Không phải sóng cơ hay sóng điện từ nào cả. **D.** Sóng ngang.

Câu 6. Trong thí nghiệm ống cộng hưởng, âm nghe to hẳn lên khi

A. mặt nước dâng tới miệng ống.

B. tần số của âm bằng đúng chiều dài cột khí.

C. chiều dài cột khí bằng một số nguyên lần bước sóng.

D. chiều dài cột khí bằng một số lẻ lần một phần tư bước sóng.

Câu 7. Không khí đứng yên, tốc độ âm $c = 340$ m/s. Nguồn phát đều $f = 410$ Hz, chuyển động với tốc độ $u = 10$ m/s $< c$ so với không khí. Bỏ gió và phản xạ, công suất phát không đổi. Nguồn ở phía tây người nghe, sóng truyền sang đông; cả nguồn và người nghe đều đi sang đông với cùng tốc độ u so với không khí, nguồn luôn ở sau người nghe. Dùng $\lambda_{\text{trước}} = (c-u)/f$ phía sau nguồn có $\lambda_{sau} = (c+u)/f$. Với người nghe có vận tốc v cùng chiều sóng, $f_{nghe} = (c-v)/\lambda_{\text{trước}}$. Khi chỉ người nghe dừng còn nguồn giữ u, tính tần số nghe được, làm tròn đến số nguyên Hz.

A. 422 Hz **B.** 845 Hz **C.** 410 Hz **D.** 398 Hz

Câu 8. Hai nguồn cùng pha phát sóng bước sóng 12 cm. Một điểm cách nguồn thứ nhất 22 cm và cách nguồn thứ hai 58 cm. Điểm đó

A. không dao động vì nằm ngoài vùng giao thoa.
B. dao động với biên độ bằng biên độ của một nguồn.
C. dao động với biên độ cực tiểu.
D. dao động với biên độ cực đại.

Câu 9. Cơ năng của một vật dao động điều hoà

A. biến thiên tuần hoàn theo thời gian.
B. không đổi theo thời gian và tỉ lệ với bình phương biên độ.
C. bằng không khi vật ở vị trí cân bằng.
D. tỉ lệ thuận với biên độ.

Câu 10. Dây dài 220 cm hai đầu cố định, trên dây có 6 bó sóng. Bước sóng bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

A. 1320 cm
B. 73, 3 cm
C. 220 cm
D. 36, 7 cm